TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 233/2023/HS-PT
Ngày: 27 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: Ông Phạm Việt Cường

Ông Phạm Văn Hợp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Mai, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Hòa Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 211/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Siu Q; do có kháng cáo của Người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HSST ngày 29-3-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Siu Q (tên gọi khác: A), sinh ngày 03/10/2005 tại huyện P, tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: thôn B, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Jrai; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/12; con ông Ksor H, sinh năm 1976 và bà Siu H1, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ; tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo bị bắt từ ngày 08/11/2022 (theo biên bản bắt bị can để tạm giam) cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Siu Q: Bà Bùi Thị P – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh G; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo* Siu Q: Ông Ksor H và bà Siu H1 (cha mẹ đẻ); địa chỉ: Thôn B, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- *Người phiên dịch*: Bà N, Công tác tại UBND xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 22/8/2022, Siu Q cùng với Ksor M, Nay T, Ksor L cùng trú tại Bôn Ơi H, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai ngồi uống rượu trắng với nhau tại nhà của M. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, sau khi uống hết khoảng 02 lít rượu, thì tất cả đi sang nhà Siu L1 cạnh nhà K) để tiếp tục uống rượu cùng với Siu L1, Kpă D và Ksor P1.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Ksor T1 gọi điện cho Siu Q để gặp Nay Tương nhờ Nay T2 ngày mai cùng đi rẫy với T1 thì Nay Tương đồng ý và xin tiền của T1 để tiếp tục mua rượu về uống. T1 đồng ý và nói T qua nhà T1 nên T điều khiển xe của Q đến nhà Ksor T1 để lấy tiền mua rượu về uống tiếp. Khi tới nhà T1 thì T gặp Ksor B. Vì say rượu nên giữa T và B đã xảy ra cãi nhau nhưng sau đó hai người đã làm hòa với nhau. Lúc này, Ksor T1 lấy điện thoại di động gọi video cho Siu Q qua ứng dụng Facebook Messenger để rủ Q tới nhà T1 uống rượu và T1 nói đùa với Q: "*mày qua đây uống rượu, xem hai thằng* Ksor B *và Nay Tương đang cãi nhau nè*" rồi quay điện thoại về hướng Nay Tương và Ksor B đang có mặt tại nhà T1 để cho Q xem, Q tưởng thật nên mượn xe mô tô (không nhớ biển kiểm soát) của Ksor P1 đi đến nhà T1 để giúp Nay Tương đánh lại Ksor Bu. Khi tới nơi, Siu Q thấy Ksor B đang ngồi trên võng phía dưới nhà sàn của T1 và nghĩ rằng B đánh Tương nên Q lấy 01 (một) đoạn cây gỗ (dài 87cm, rộng 14cm, dày nhất 07cm; có 03 cạnh vuông, 01 cạnh là phần ngoài thân cây) để ở dưới gốc cây xanh của nhà T1 đi đến đứng đối diện với B và đánh một cái từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu Ksor B làm Bu ngã gục mặt xuống đất. Thấy vậy, chị Siu H2 (là vợ của T1) đã can ngăn, kéo Siu Q đi sang nhà ông Nay T3 (cạnh nhà Siu H2; là cha đẻ của H2). Lúc này, Ksor B đứng dậy cầm 01 viên gạch (loại gạch xây nhà) chạy về phía Siu Q và dùng viên gạch ném Q, Q né được nên bị sượt xước da đầu và chảy máu sau đó cả hai xông vào giằng cho với nhau. Thấy cả hai giằng co với nhau nên Ksor T1 cầm khúc gỗ hô lớn "*Hai thằng buông nhau ra không tao đánh*" thì Q và B không giằng co nữa. Lúc này, Siu H2 liền kéo Ksor B vào nhà tắm của nhà H2 để lau vết thương thì Q tiếp tục lấy cây xẻng bên hông nhà ông Nay T3 đi đến nhà tắm đế đánh B nhưng được H'Nư can ngăn nên Siu Q bỏ đi về.

Sau khi xảy ra sự việc, Ksor B đã đến nhà ông Rah Lan Đại H3 (trú tại B, xã I, huyện P) để khâu vết thương rồi về nhà tự điều trị. Đến ngày 03/9/2022, Ksor B bị ngất xỉu nên được người nhà đưa đến Trung tâm y tế thị xã A cấp cứu, rồi B được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh G để điều trị, đến ngày 03/10/2022 thì được ra viện. Hiện nay, Ksor B bị liệt nửa người, chỉ nằm im một chỗ, không tự vệ sinh cá nhân và không nói chuyện được với người khác.

Tại giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Đa khoa tỉnh G cấp ngày 10/10/2022, chẩn đoán vết thương của Ksor B lúc vào viện: Xuất huyết não/Chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 352/22/TgT ngày 31/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận thương tích của Ksor B:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo vết thương phần mềm nằm dọc vùng đỉnh trước bên trái.

- Chấn thương sọ não gây xuất huyết cầu não và hệ thống não thất, tại thời điểm giám định còn hình ảnh tổn thương trên chụp CT-Scanner sọ não gây hậu quả liệt nửa người mức độ vừa.

2. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 61% (Sáu mươi mốt phần trăm), áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế: Do sự tác động trực tiếp.

- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày. Do vậy, đoạn cây gỗ Cơ quan CSĐT Công an huyện P cung cấp là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên cho ông Ksor B.

** Vật chứng và đồ vật có liên quan:*

- Một đoạn cây gỗ có 03 cạnh vuông, 01 cạnh là phần thân cây gỗ tự nhiên, kích thước đoạn cây gỗ dài 87cm, rộng 14cm, dày nhất 07cm.

Tại kết luận giám định số 850/Kl-KTHS ngày 12/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh G kết luận: *Trên đoạn cây gỗ không phát hiện có máu*.

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Gia đình bị hại Ksor B có đơn yêu Siu Q bồi thường số tiền 129.500.000 đồng. Bị cáo Siu Q và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo với người đại diện theo ủy quyền của bị hại thỏa thuận thống nhất bị cáo Siu Q phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 269.500.000 đồng.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HSST ngày 29-3-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57; Điều 38; Điều 91, khoản 1 Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 591 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Siu Q phạm tội "Giết người";

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Siu Q 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-11-2022.

4. Về dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bị hại, bị cáo Siu Q và người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Ksor H4 và bà Siu H1 có nghĩa vụ bồi thường thêm cho bị hại Ksor Bu số tiền 269.500.000đ thông qua người đại diện theo ủy quyền của bị hại Ksor B là chị Ksor H5 (chị gái ruột của bị hại K).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[3] Kháng cáo

Ngày 02-4-2023 và ngày 05-4-2023, ông Ksor H4 là C và là người đại diện hợp pháp của bị cáo Siu Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin xem xét lại mức bồi thường dân sự.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm:

Ông Ksor H4 giữ nguyên kháng cáo, có ý kiến bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, chưa có tiền án tiền sự, đã nhận ra khuyết điểm và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường tiếp cho bên bị hại 100.000.000 đồng và được bị hại viết đơn xin bãi nại. Mức bồi thường dân sự quá cao. Bị cáo Siu Q đề nghị chấp nhận kháng cáo của ông Ksor H4.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo về bồi thường dân sự, chấp nhận kháng cáo về hình phạt, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội:

Giữa bị cáo Siu Q và bị hại Ksor Bu không có mâu thuẫn gì trước đó. Khoảng 16 giờ ngày 28/8/2022, Siu Q đang ngồi uống rượu tại nhà Siu L1 thì Ksor T1 gọi điện cho Siu Q nói Ksor B và Nay Tương đang cãi nhau tại nhà Ksor T1. Lúc này tưởng Ksor T1 bị đánh nên Siu Q mượn xe mô tô và đi đến đến nhà Ksor T1. Khi đến nhà Ksor T1, Siu Q nhặt một khúc cây gỗ có 03 cạnh vuông, 01 cạnh là phần thân cây gỗ tự nhiên, kích thước đoạn cây gỗ dài 87cm, rộng 14cm, dày nhất 07cm đến đứng đối diện với Ksor B đánh một cái từ trên xuống trúng vô phần đầu của Ksor B, làm Ksor B ngã úp xuống đất.

Tại Bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 352/22/TgT - TTPY ngày 31/10/2022 Trung tâm Pháp y tỉnh G, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể bị hại Ksor Bu tại thời điểm giám định là 61%. (Hiện nay, bị hại Ksor B bị liệt nửa người, nằm im một chỗ, không tự vệ sinh cá nhân và không nói chuyện được với người khác)

Bản án sơ thẩm quyết định bị cáo Siu Q đã phạm tội "*Giết người*" với tình tiết định khung *"Có tính chất côn đồ*" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét về hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả cho bị hại là 60.000.000 đồng, tại phiên tòa gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong vụ án này, hậu quả chết người chưa xảy ra, hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Bị cáo Siu Q khi phạm tội là người dưới 18 tuổi (16 năm 10 tháng 25 ngày tuổi). Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57; Điều 91, khoản 1 Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự.

Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, đánh giá về hành vi, nhân thân và độ tuổi chưa thành niên để xử phạt bị cáo 06 năm tù là hợp lý. Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo cung cấp Biên nhận ngày 30-3-2023 của gia đình bị hại đã nhận thêm số tiền bồi thường là 100.000.000 đồng và Đơn xin bãi nại của Bị hại Ksor B. Do có tình tiết giảm nhẹ mới, nên xem xét áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bị hại đã có sự thỏa thuận về mức bồi thường thiệt hại. Bị cáo Siu Q và người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Ksor H6 và bà Siu H1 có nghĩa vụ bồi thường thêm tiền chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền ngày công người chăm sóc và tiền tổn thất tinh thần cho bị hại Ksor B số tiền 269.500.000 đồng (thông qua người đại diện theo ủy quyền của bị hại Ksor Bu là chị Ksor H5). Việc thoả thuận trên là không trái pháp luật, đây là thiện chí của bên bị cáo và cũng đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét cân nhắc khi quyết định hình phạt. Người kháng cáo cho rằng mức bồi thường dân sự là quá cao nhưng không nêu được cụ thể, trong khi tỷ lệ thương tích của bị hại là rất cao, lỗi lại hoàn toàn thuộc về bị cáo; hiện nay lại bị liệt nửa người, nằm im một chỗ, không tự vệ sinh cá nhân và không nói chuyện được với người khác. Do đó cần giữ nguyên mức bồi thường như quyết định của Bản án sơ thẩm để bù đắp, trang trải các chi phí cho bị hại.

Theo Biên nhận ngày 30-3-2023 của gia đình bị hại đã nhận thêm số tiền bồi thường là 100.000.000 đồng từ gia đình bị cáo, còn lại số tiền 169.500.000 đồng. Số tiền này được xem là số tiền bên bị cáo tự nguyện thi hành án, nên Cơ quan Thi hành án xem xét khấu trừ khi thi hành án theo quy định chung.

[5] Về án phí: Người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: chấp nhận phần nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của

ông Ksor HNu đối với bị cáo Siu Q, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Siu Q.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 15, khoản 3 Điều 57; Điều 38; Điều 91, khoản 1 Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Siu Q 05 (*năm*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội "*Giết người*"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-11-2022.

3. Về dân sự: Bị cáo Siu Q và người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Ksor H4 và bà Siu H1 có nghĩa vụ bồi thường thêm cho bị hại Ksor Bu số tiền 269.500.000 đồng thông qua người đại diện theo ủy quyền của bị hại Ksor B là chị Ksor H5 (chị gái ruột của bị hại K).

(Theo Biên nhận ngày 30-3-2023 của gia đình bị hại đã nhận thêm số tiền bồi thường là 100.000.000 đồng từ gia đình bị cáo, còn lại số tiền 169.500.000 đồng; được xem là số tiền bên bị cáo tự nguyện thi hành án, nên Cơ quan Thi hành án xem xét khấu trừ khi thi hành án theo quy định chung.)

4. Các Quyết định khác còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị; việc Thi hành án được thực hiện theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ I-Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo (TTG tống đạt cho bị cáo);
- Bị hại;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-...).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long